

Quận 2, ngày 23 tháng 9 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

**Về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở cao tầng dành cho cán bộ, chiến sĩ Công an, diện tích 21.980,1m<sup>2</sup> đường số 3, phường Bình An, quận 2  
(Phần quy hoạch - kiến trúc và giao thông)**

### ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn, kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ các Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 và số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 5323/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt quy hoạch phân khu (quy hoạch chi tiết xây dựng) tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị chỉnh trang kế cận Khu đô thị mới Thủ Thiêm, 335,59ha;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-H41-H42 ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật – Bộ Công an giao Công ty Cổ phần đầu tư Phú Cường là Chủ đầu tư dự án nhà ở cán bộ, chiến sĩ Công an tại đường số 3, phường Bình An, quận 2;

Căn cứ Thông báo số 748/TB-VP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất an ninh quốc phòng thành đất ở;

Căn cứ Thông báo số 532/TB-VP ngày 03 tháng 7 năm 2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với đề nghị của Bộ Công an về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc tại 02 khu đất diện tích khoảng 2,2ha (kho H26 cũ), đường số 3, phường Bình An, quận 2 để đầu tư xây dựng Khu nhà ở cao tầng cho cán bộ chiến sĩ Công an;

Căn cứ Công văn số 3011/SQHKT-QHKTT ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc ý kiến về nội dung đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án trên;

Căn cứ Công văn số 351/UBND ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân phường Bình An về tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư liên quan quy hoạch dự án trên;

Xét đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường tại Tờ trình số 16/2014/TTr-PC ngày 11 tháng 08 năm 2014 (kèm hồ sơ – bản vẽ);

Xét Kết quả thẩm định số 08/KQTĐ ngày 11 tháng 9 năm 2014; Tờ trình số 437/TTr-QLĐT ngày 11 tháng 9 năm 2014 của phòng Quản lý đô thị về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở cao tầng cán bộ, chiến sĩ Công an, diện tích 21.980,1m<sup>2</sup>, phường Bình An, quận 2 làm chủ đầu tư,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở cao tầng dành cho cán bộ, chiến sĩ Công an, diện tích 21.980,1m<sup>2</sup>, đường số 3, phường Bình An, quận 2, với nội dung chính sau:

### 1. Vị trí, diện tích và phạm vi ranh giới khu vực quy hoạch:

- Khu vực quy hoạch thuộc phường Bình An, quận 2.
- Vị trí khu đất dự án xác định theo bản đồ hiện trạng vị trí số 43625/GĐ-TNMT ngày 03 tháng 7 năm 2014 được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt.
- Ranh giới khu đất, gồm 02 khu:
  - Khu 01: diện tích khoảng 11.548,5m<sup>2</sup>
    - + Phía Đông, Bắc giáp: khu dân cư hiện hữu.
    - + Phía Tây giáp : đường nội bộ (dự kiến 12m).

- + Phía Nam giáp : đường số 3 (lộ giới dự kiến 16m)
- Khu 02: diện tích khoảng  $8.472,0\text{m}^2$ 
  - + Phía Đông giáp : khu chung cư hiện hữu Bộ Công an.
  - + Phía Tây và Nam giáp: khu dân cư hiện hữu.
  - + Phía Bắc giáp : đường số 3 (lộ giới dự kiến 16m)
- Tổng diện tích khu đất lập dự án:  $21.980,1\text{m}^2$ .
- Diện tích đất phù hợp quy hoạch:  $20.020,5\text{m}^2$  (đã trừ  $1.959,6\text{m}^2$  thuộc lộ giới đường và hẻm giới tiếp giáp khu đất).

Ghi chú: *Vị trí và ranh giới khu đất sẽ được xác định chính xác khi giao đất chính thức. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về pháp lý ranh đất của dự án.*

**2. Cơ quan tổ chức lập đồ án quy hoạch đô thị:** Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường.

**3. Đơn vị tư vấn lập đồ án quy hoạch đô thị:** Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Ánh Sáng Phương Nam.

#### **4. Danh mục hồ sơ đồ án quy hoạch đô thị:**

- Tờ trình số 16/2014/TTr-PC ngày 11 tháng 08 năm 2014 (kèm hồ sơ – bản đồ) của Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở cao tầng cho cán bộ, chiến sĩ Công an, diện tích  $20.020,5\text{m}^2$ , đường số 3, phường Bình An, quận 2.
- Các văn bản pháp lý liên quan;
- Thuyết minh tổng hợp (đính kèm các sơ đồ, bản vẽ thu nhỏ khổ A3);
- Thành phần bản vẽ bao gồm:
  - + Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất, tỷ lệ 1/2.000;
  - + Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan, đánh giá đất xây dựng, tỷ lệ 1/500;
  - + Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, tỷ lệ 1/500;
  - + Sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan, tỷ lệ 1/500;
  - + Bản đồ quy hoạch giao thông, tỷ lệ 1/500;
  - + Bản đồ chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, tỷ lệ 1/500.
- Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
- Đĩa CD lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, bản vẽ và dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500

#### **5. Chức năng của khu vực quy hoạch:**

Khu dân cư cao tầng xây dựng mới dành cho cán bộ, chiến sĩ Công an. Hệ thống giao thông hạ tầng kỹ thuật dự án kết nối thông suốt và đồng bộ với khu dân cư hiện hữu và Khu đô thị mới An Phú – An Khánh, diện tích 131ha.

## 6. Nội dung quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500:

### 6.1. Lý do và sự cần thiết lập quy hoạch:

Điều chỉnh chức năng sử dụng từ đất an ninh quốc phòng (Khu kho H26 cũ) đầu tư xây dựng khu chung cư dành cho cán bộ, chiến sĩ Công an, định hướng kết nối giao thông và hạ tầng kỹ thuật cho đồng bộ phù hợp chủ trương và nhu cầu đầu tư phát triển của địa phương.

**6.2. Quy mô dân số toàn dự án:** tối đa 3.633 người.

### 6.3. Cơ cấu sử dụng đất toàn khu:

| Số thứ tự        | Loại đất  | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Tỷ lệ (%)       | Chỉ tiêu (m <sup>2</sup> /người) |
|------------------|---|-----------------------------|-----------------|----------------------------------|
| <b>A</b>         | <b>Đất trong đơn vị ở</b>   | <b>20.020,5</b>             | <b>91,08 %</b>  | <b>5,51</b>                      |
| 1                | Đất xây dựng chung cư   | 11.674,6                    | 53,11%          | 3,21                             |
|                  | + Khu 1 (tương đương mật độ xây dựng 57% tính trên diện tích đất 11.548,5m <sup>2</sup> ) | 6.590,2                     |                 |                                  |
|                  | + Khu 2 (tương đương mật độ xây dựng 60% tính trên diện tích đất 8.472,0 m <sup>2</sup> ) | 5.084,4                     |                 |                                  |
| 2                | Đất công viên, cây xanh   | 2.546,5                     | 11,59%          | 0,70                             |
| 3                | Đất giao thông - sân bãi  | 5.799,4                     | 26,38%          | 1,60                             |
| <b>B</b>         | <b>Đất ngoài đơn vị ở</b>   | <b>1.959,6</b>              | <b>8,92 %</b>   | <b>0,54</b>                      |
| 1                | Đất thuộc lô giới đường số 3  | 603,2                       |                 |                                  |
| 2                | Đất thuộc lô giới đường dự phóng 12m (phía Tây khu 1)                                     | 463,6                       |                 |                                  |
| 3                | Đất thuộc lô giới đường Vành đai phía Tây dự án Khu đô thị An Phú – An Khánh (131ha)      | 892,8                       |                 |                                  |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |   | <b>21.980,1</b>             | <b>100,00 %</b> | <b>6,05</b>                      |

### 6.4. Các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đô thị trong khu vực quy hoạch:

| Số thứ tự | Loại chỉ tiêu                                      | Đơn vị | Theo phương án đề xuất   |
|-----------|--|--------|--|
| 1         | Tổng số căn hộ, trong đó:<br>- Khu 1<br>- Khu 2    | căn    | 1.321 căn (1)<br>854 căn<br>467 căn                                  |
| 2         | Dân số   | người  | 3.633  |
| 3         | Tầng cao (theo Quy chuẩn 03: 2012 /BXD), trong đó: | tầng   | tối đa 20 tầng (bao gồm tầng đậu xe nổi, tầng kỹ thuật, tầng mái...) |

| Stt | Loại chỉ tiêu  | Đơn vị         | Theo phương án đề xuất  |
|-----|--|----------------|---|
| a   | - Khu 1:<br>+ Khối đế (tầng 1)<br><br>+ Khối tháp (từ tầng 2 đến tầng 20)                    |                | Chức năng căn hộ, khu giữ trẻ, chỗ đậu xe, khu sinh hoạt cộng đồng, khu kỹ thuật...<br>Chức năng căn hộ và kỹ thuật (một phần diện tích tầng 2 làm khu giữ trẻ, chỗ đậu xe, hồ bơi, sân chơi....) |
| b   | - Khu 2:<br>+ Khối đế (tầng 1)<br><br>+ Khối tháp (từ tầng 2 đến tầng 20)                    |                | Chức năng căn hộ, chỗ đậu xe, khu sinh hoạt cộng đồng, khu kỹ thuật...<br>Chức năng căn hộ và kỹ thuật (một phần diện tích tầng 2 làm hồ bơi, sân chơi....)                                       |
| 4   | Chiều cao công trình   | m              | tối đa 69,4 m - tính từ cao độ + 2,5m theo mốc cao độ chuẩn Quốc gia (Hòn Dầu), hệ VN 2000  |
| 5   | Mật độ xây dựng trung bình toàn khu (tính trên diện tích 20.020,5m <sup>2</sup> ), trong đó: | %              | khoảng 58,3%  |
| a   | - Khu 1 (tính trên diện tích đất 11.548,5m <sup>2</sup> )<br>+ Khối đế<br>+ Khối tháp        | %              | 57,1%<br>35,7%  |
| b   | - Khu 2 (tính trên diện tích đất 8.472,0 m <sup>2</sup> )<br>+ Khối đế<br>+ Khối tháp        | %              | 60,0%<br>26,8%  |
| 6   | Hệ số sử dụng đất toàn khu (tính trên diện tích 20.020,5m <sup>2</sup> )                     | lần            | tối đa 6,54   |
| 7   | Tổng diện tích sàn xây dựng, trong đó:   | m <sup>2</sup> | 130.999,1   |
| a   | - Diện tích sàn xây dựng dành cho ở (diện tích phủ bì)                                       |                | 100.112,8   |
| b   | - Diện tích sàn xây dựng dành cho đậu xe (bên trong công trình)<br>+ Khu 01<br>+ Khu 02      | m <sup>2</sup> | 8.760,0 (2)<br>5.390,5<br>3.369,5   |
| c   | - Diện tích dành cho khu sinh hoạt cộng đồng:<br>+ Khu 1                                     | m <sup>2</sup> | 1.058,5<br>481,3  |

| Số thứ tự | Loại chỉ tiêu   | Đơn vị | Theo phương án đề xuất  |
|-----------|---|--------|---|
|           | + Khu 2   |        | 577,2   |
| d         | - Diện tích khu giữ trẻ tại khu 1: tầng 1, 2 (chưa bao gồm sân chơi tại tầng trệt khoảng $163,1m^2$ , tầng 2 khoảng $560,3m^2$ )  | $m^2$  | 732,3   |
| e         | - Diện tích sử dụng chung (sảnh, hành lang, giao thông đứng, diện tích khác...)   |        | 20.335,4  |
| 8         | Khoảng lùi xây dựng công trình:<br>+ Cách ranh lộ giới đường số 3<br>+ Cách ranh lộ giới đường Vành đai phía Tây dự án Khu đô thị An Phú - An Khánh, 131ha<br>+ Cách các ranh đất còn lại | m      | tối thiểu 12,0m<br>tối thiểu 10,0m<br>tối thiểu 6,0m  |
| 9         | Hình thức kiến trúc, không gian kiến trúc cảnh quan   |        | Yêu cầu hài hòa với không gian cảnh quan kiến trúc xung quanh và phù hợp định hướng điều chỉnh quy hoạch phân khu tại khu vực |

**Ghi chú:**

(1) Số lượng căn hộ có thể thay đổi theo phương án thiết kế cụ thể do cơ quan thẩm quyền xem xét thiết kế cơ sở chấp thuận (đảm bảo quy mô dân số tối đa nêu trên)

(2) Diện tích chỗ đậu xe dành cho nhà ở xã hội (ô tô, xe máy, xe đạp) tính toán theo hướng dẫn số 1245/BXD-KHCN ngày 24 tháng 6 năm 2013, QCXDVN 01:2008/BXD và QCVN 08:2009/BXD của Bộ Xây dựng, tổng diện tích đậu xe:  $11.444m^2$ , trong đó:

- Diện tích sàn đậu xe (bên trong công trình) : khoảng  $8.760m^2$ .
- Diện tích (sàn thép) đậu xe 2 lớp tại tầng 1 (trục 2-6 ÷ 2-17 và 2H ÷ 2K) :khoảng  $1.609m^2$
- Diện tích đậu xe ngoài trời ( $86$  chỗ x  $12,5m^2$ /chỗ) : khoảng  $1.075m^2$ .

**7. Quy hoạch giao thông:** thống nhất quy hoạch giao thông như sau:

- Đường số 3 (đoạn giáp ranh dự án Khu nhà ở cán bộ, chiến sĩ Công an), lộ giới 16m (lề trái 2,0m + mặt đường 12,0m + lề phải 2,0m), kết nối từ đường Vành đai Tây dự án Khu đô thị An Phú – An Khánh (131ha) đến đường 4D thuộc Khu đô thị An Phú - An Khánh.

- Đường Vành đai phía Tây dự án khu đô thị An Phú – An Khánh (131ha) lộ giới 14m (lề trái 3,0m + mặt đường 8,0m + lề phải 3,0m), kết nối từ đường số

3 đến tường rào phía Nam khu đất trên, đảm bảo dành 10m theo mặt cắt ngang thuộc ranh dự án khu đất trên làm đường giao thông.

- Đường dự phỏng 12m (phía Tây khu 1), lộ giới 12m (lề trái 3,0m + mặt đường 6,0m + lề phải 3,0m), đảm bảo dành từ 5,0 đến 7,5m theo mặt cắt ngang thuộc ranh dự án khu đất trên làm đường giao thông.

- Đường dự phỏng 18m (phía Nam khu 2), lộ giới 18m (lề trái 3,0m + mặt đường 12,0m + lề phải 3,0m).

- Bán kính bô vỉa tối thiểu:  $R_{min} = 8m$ .

## 8. Các điểm lưu ý quan trọng khác:

- Lô đất xây dựng chung cư phải được cắm mốc, đo đạc xác định diện tích chính xác khi triển khai xây dựng. Về chỗ đậu xe, phải bố trí đủ theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam.

- Công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tuân thủ theo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được duyệt và các quy định pháp luật hiện hành khác.

- Đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc định vị hệ thống giao thông và các số liệu tại các bản vẽ của đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 này, đảm bảo kết nối với hệ thống giao thông các dự án đầu tư xây dựng kế cận, đúng theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 tại khu vực. Trong quá trình tổ chức định vị, xác định cột mốc tại hiện trường, nếu hệ thống giao thông có sai lệch vị trí điểm nối kết với các dự án đầu tư xây dựng kế cận hoặc sai lệch hướng tuyến so với đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000, chủ đầu tư cần báo cáo Ủy ban nhân dân quận 2 phối hợp Sở Quy hoạch - Kiến trúc để có giải pháp xử lý, điều chỉnh đồ án cho phù hợp trước khi triển khai thi công hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường có trách nhiệm thực hiện tiếp một số công việc như sau:

- Liên hệ Sở Xây dựng để được hướng dẫn thủ tục xác định chủ đầu tư, chấp thuận đầu tư, cấp giấy phép xây dựng dự án và thực hiện các thủ tục dành 200 căn hộ trong dự án để giải quyết nhà ở cán bộ, chiến sỹ thuộc Công an quận 2 theo quy định;

- Liên hệ Cục tác chiến – Bộ Quốc phòng thỏa thuận chiều cao tối đa xây dựng công trình.

- Liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn tất hồ sơ và thủ tục điều chỉnh mục đích sử dụng từ đất an ninh quốc phòng thành đất ở, đồng thời liên hệ

các cơ quan chức năng khác để hoàn tất các thủ tục về đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

- Liên hệ Sở Tài chính để được hướng dẫn thủ tục và tính toán nghĩa vụ tài chính của dự án (nếu có).

- Phối hợp Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận 2, phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận, phòng Quản lý đô thị, phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân phường Bình An, Công ty TNHH Một thành viên Phát triển Kinh doanh nhà thành phố, chi trả kinh phí liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, đầu tư xây dựng tuyến đường số 3, kèm hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đoạn từ ranh dự án Khu nhà ở cao tầng cho cán bộ, chiến sĩ Công an đến dự án Khu đô thị An Phú - An Khánh (131ha) và đường Vành đai phía Tây dự án 131ha (đoạn giáp ranh dự án Khu nhà ở cao tầng cán bộ, chiến sĩ Công an và nằm trong ranh kho H26 cũ).

- Đổi với bố trí nhà giữ trẻ: đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành, gắn kết với sân chơi riêng ngoài trời cho trẻ.

- Tổ chức giao thông nội bộ và bãi đậu xe: bố trí lối ra vào hợp lý, đảm bảo giao thông đường phố tại khu vực cảng ra vào công trình được an toàn và thông suốt, không bị ùn tắc; bố trí đủ chỗ để xe theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Lập và trình duyệt tiếp tục đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phần hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường trong thời hạn 01 tháng.

- Nội dung chi tiết cụ thể của hệ thống hạ tầng kỹ thuật đến từng công trình trong phạm vi ranh dự án: chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật thi công của dự án và trình các cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án chủ đầu tư chịu trách nhiệm hoàn thiện các hạng mục công trình của dự án đảm bảo kết nối với mạng lưới hạ tầng kỹ thuật trong khu vực.

- Trường hợp ranh giới và quy mô diện tích đất được giao chính thức có thay đổi so với đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) đã được thẩm định, phê duyệt nêu trên, Chủ đầu tư cần lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết để cơ quan thẩm quyền xem xét thẩm định, phê duyệt lại cho phù hợp.

- Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày ban hành Quyết định này, Công ty có trách nhiệm lập và trình duyệt quy định quản lý theo đồ án quy hoạch. Sau đó xin phép xây dựng đối với các hạng mục công trình theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này đính kèm các bản vẽ quy hoạch được nêu tại khoản 4, Điều 1 Quyết định này.

Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày phê duyệt đồ án quy hoạch đô thị này, Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân phường Bình An và các đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận 2 để tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch đô thị theo quy định.

Phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường Bình An và các phòng ban chức năng thuộc Ủy ban nhân dân quận 2 có trách nhiệm kiểm tra, quản lý, giám sát việc xây dựng dự án theo quy hoạch được duyệt và có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị quận, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận, Đội trưởng Đội thanh tra địa bàn quận 2 (thuộc Thanh tra Sở Xây dựng), Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình An, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *(Q)*

**Nơi nhận :** *(ký)*

- Như Điều 5 (kèm bản đồ) (g);
- UBND TP (để b/cáo) (g);
- Tổng Cục Hậu cần - Kỹ thuật - Bộ Công an (g);
- Sở QHKT, TNMT (g);
- Sở XD, TC (g);
- TT. Quận ủy (g);
- TT. UBND quận 2;
- P.QLĐT, TNMT (g);
- UBND P. BA (g);
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Cường (g);
- Lưu: VT, QLĐT, NTH (18b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH *(ký)*



Nguyễn Phước Hưng